

KIẾN THỨC VÀ BÀI TẬP VẬN DỤNG

Kiến thức bổ sung bài 15:

Nước ta có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch:

a) Vị trí địa lí: nước ta nằm ở rìa phía đông của bán đảo Đông Dương, gần trung tâm của khu vực Đông Nam Á, giáp Trung Quốc, Lào, Cam-pu-chia, Biển Đông, thuận lợi cho việc giao lưu, mở rộng hợp tác với các nước trong khu vực và thế giới về du lịch.

b) Có nguồn tài nguyên du lịch phong phú

– Tài nguyên du lịch tự nhiên:

+ Địa hình: có cả đồi núi, đồng bằng, bờ biển và hải đảo, tạo nên nhiều cảnh quan đẹp. Có hơn 200 hang động đẹp, 2 di sản thiên nhiên thế giới (Vịnh Hạ Long, động Phong Nha), 125 bãi biển lớn nhỏ.

+ Khí hậu: đa dạng, phân hoá.

+ Nước: sông, hồ; nước khoáng, nước nóng.

+ Sinh vật: hơn 30 vườn quốc gia; động vật hoang dã, thủy, hải sản.

- Tài nguyên du lịch nhân văn:

+ Di tích: 4 vạn di tích (hơn 2,6 nghìn đã được xếp hạng), 3 di sản văn hoá thế giới (quần thể kiến trúc Cố đô Huế, Phố cổ Hội An, Di tích Mỹ Sơn) và 2 di sản văn hoá phi vật thể thế giới (Nhã nhạc cung đình Huế và không gian văn hóa Cồng chiêng Tây Nguyên).

+ Lễ hội: diễn ra quanh năm, tập trung vào mùa xuân.

+ Tài nguyên khác: làng nghề, văn nghệ dân gian, ẩm thực...

c) Các lợi thế khác về kinh tế – xã hội

– Nước ta có dân số đông, thị trường du lịch rộng lớn, con người Việt Nam mến khách; có đội ngũ lao động đông đảo hoạt động du lịch đã qua đào tạo (am hiểu lịch sử, phong tục tập quán, văn hoá trong và ngoài nước; năng động, thông thạo ngoại ngữ,...).

– Nước ta hệ thống giao thông khá phát triển, cơ sở vật chất kĩ thuật phục vụ du lịch khá tốt (nhà hàng, khách sạn, mạng lưới chợ, cơ sở y tế,...).

- Mức sống của người dân ngày càng nâng lên; trình độ dân trí của người dân nâng lên, người ta thích đi tìm tòi, khám phá, hiểu biết cái mới ở những vùng đất xa lạ,...
- Tình hình kinh tế, xã hội, chính trị ổn định,...

Câu 1: Dựa vào Atlas Địa Lí Việt Nam và sự hiểu biết của mình, hãy kể tên:

- a) 5 bãi biển đẹp ở nước ta, lần lượt từ Bắc vào Nam.
- b) 5 vườn quốc gia.
- c) 5 di sản thế giới ở nước ta
- d) 5 lễ hội cổ truyền ở nước ta
- e) 5 làng nghề truyền thống ở nước ta.

Câu 2: Cho bảng 15.1:

Bảng 15.1 GIÁ TRỊ XUẤT - NHẬP KHẨU PHÂN THEO THỊ TRƯỜNG Ở NƯỚC TA, NĂM 2010

(Đơn vị: triệu USD)

Thị trường	ASEAN	APEC	EU	OPEC
Xuất khẩu	10364,7	49354,6	11385,5	1316,7
Nhập khẩu	16407,5	69924,6	6361,7	1440,0

- a) Nhận xét về các bạn hàng xuất - nhập khẩu của nước ta.
- b) Vì sao nước ta lại buôn bán nhiều nhất với thị trường khu vực châu Á - Thái Bình Dương?